

Số: /KH-UBND

Vinh Thịnh, ngày tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2026

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Công văn số 2033/UBND-NVKTGS ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Công văn số 8222/SNV-CCVC ngày 15/10/2025 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (khỏi chính quyền) theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP;

Ủy ban nhân dân xã Vinh Thịnh xây dựng Kế hoạch thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng nguyên tắc tinh giản biên chế và chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; xác định cụ thể, chính xác đối tượng thực hiện tinh giản biên chế.

2. Tạo cơ sở cho việc bố trí đúng người, đúng theo vị trí việc làm nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người dân và cộng đồng.

3. Việc tinh giản biên chế phải được thực hiện công khai, dân chủ, đúng đối tượng, không làm ảnh hưởng, xáo trộn lớn đến tư tưởng, đời sống của cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc, trình tự và chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế

a) Cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được áp dụng chế độ, chính sách như công chức theo quy định của Chính phủ (sau đây gọi tắt là người lao động), nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Công chức, viên chức và người lao động dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy (trừ đối tượng hưởng chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định riêng của Chính phủ);

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý có mức lương chức vụ hoặc phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn do sắp xếp tổ chức bộ máy, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý (trừ đối tượng hưởng chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định riêng của Chính phủ);

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý do cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc do quyết định của cấp có thẩm quyền cho thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

- Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại nhân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại nhân sự để thực hiện cơ chế tự chủ;

- Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác hoặc bố trí được việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

- Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

- Trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ gắn với thực thi chức trách nhiệm vụ, công việc được giao; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

- Trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế mà có tổng số ngày nghỉ làm việc do ốm đau bằng hoặc cao hơn 200 ngày, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành

của pháp luật; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tình giảm biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật, cá nhân tự nguyện thực hiện tình giảm biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

b) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ doì dư do cơ cấu lại nhân lực của đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc doì dư do sắp xếp lại tổ chức bộ máy (trừ đối tượng hưởng chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định riêng của Chính phủ).

c) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật doì dư do sắp xếp tổ chức bộ máy (trừ đối tượng hưởng chính sách, chế độ trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo quy định riêng của Chính phủ).

d) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

e) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố doì dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

2. Đối tượng chưa thực hiện tình giảm biên chế

- Những người đang trong thời gian mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, trừ trường hợp cá nhân tự nguyện tình giảm biên chế.

- Những người đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị thanh tra, kiểm tra do có dấu hiệu vi phạm.

3. Chính sách tình giảm biên chế

- Chính sách nghỉ hưu trước tuổi (thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP).

- Chính sách chuyển sang làm việc tại các tổ chức không hưởng lương thường xuyên từ ngân sách nhà nước (thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP).

- Chính sách thôi việc (thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP).

4. Trình tự thực hiện tinh giản biên chế

a) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp với cấp ủy, tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xem xét, đề nghị thực hiện chính sách tinh giản biên chế như sau:

- Phổ biến, quán triệt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP;

b) Phòng Văn hóa - Xã hội xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định;

- Thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt danh sách đề nghị thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc gửi Sở Nội vụ thành phố.

c) Các cơ quan, đơn vị thực hiện tinh giản biên chế theo quy định, lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho các đối tượng tinh giản biên chế, gửi Phòng Văn hóa - Xã hội xã thẩm định để trình Ủy ban nhân dân xã.

5. Số lượng dự kiến thực hiện tinh giản biên chế năm 2026

Năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thịnh dự kiến thực hiện tinh giản biên chế đối với 02 trường hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách tinh giản biên chế của Đảng và của Nhà nước đến từng công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý hiểu và thực hiện theo quy định.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã quản lý và sử dụng số biên chế đã thực hiện tinh giản và giải quyết nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng biên chế được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao. Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân xã phương án sắp xếp số biên chế thực hiện vượt số biên chế được giao của cơ quan, đơn vị.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn xã đánh giá xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn; đánh giá xếp loại viên chức đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, lấy tiêu chí chất lượng và hiệu quả công việc là thước đo để đánh giá;

- Lấy kết quả thực hiện tình giản biên chế là một trong những căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm của cơ quan, đơn vị và đánh giá, phân loại hàng năm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách tình giản biên chế theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước;

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng nguồn kinh phí, thủ tục cấp phát, hạch toán, chi trả, quyết toán kinh phí thực hiện tình giản biên chế theo quy định.

3. Đề nghị Bảo hiểm xã hội khu vực

- Tạo điều kiện trích lục Bản ghi quá trình đóng bảo hiểm xã hội cho những trường hợp có nguyện vọng thực hiện tình giản biên chế;

- Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội đối với các trường hợp đã có Quyết định tình giản biên chế theo quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP quy định chính sách tình giản biên chế.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện tình giản biên chế năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thịnh. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tp Hải Phòng;
- TT ĐU; TT HĐND;
- CT, các PCT HĐND và UBND xã;
- Bảo hiểm xã hội cơ sở Vĩnh Bảo;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- TT PVHCC;
- TT SNC, các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Nhung